

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN HẢI
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: **08/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 26-03-2025

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN HẢI, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Tịnh.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đ Tùng Long
2. Bà Hoàng Thị Hương
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hạnh - Thư ký Tòa án.

Trong ngày 26 tháng 03 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024 về việc: “*Xin ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 06 tháng 03 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lâm Thanh T, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Ấp BN B, xã LS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: Ấp BN B, xã LS, huyện KH, tỉnh Kiên Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lâm Thanh T trình bày:

- Về hôn nhân: Ông T và bà Đ đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 09/04/2008 tại UBND xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Hai người kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán ở địa phương. Quá trình chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn cãi nhau, dẫn đến tình cảm ngày càng phai nhạt nên ông T yêu cầu được ly hôn với bà Đ.

- Về con chung: Quá trình chung sống với nhau có hai người con chung tên Lâm Tâm Vy, sinh ngày 25/10/2008, giới tính nữ và Lâm Gia Huy, sinh ngày 08/04/2011, giới tính nam. Khi ly hôn ông T đồng ý giao con cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, ông T cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đ/2 người con/tháng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại biên bản yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 11/12/2024 bà Nguyễn Thị Đ thống nhất:

- Về hôn nhân: Đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông T.

- Về con chung: Bà Đ đồng ý nhận quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Lâm Tâm Vy, sinh ngày 25/10/2008, giới tính nữ và Lâm Gia Huy, sinh ngày 08/04/2011, giới tính nam cho đến ngày trưởng thành. Ông T phải cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đ/2 người con/tháng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Tài liệu chứng cứ do các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được như sau: Giấy chứng nhận kết hôn (bản gốc); Giấy khai sinh của Lâm Gia Huy (bản sao); Giấy khai sinh Lâm Tâm Vy (bản sao).

Bị đơn bà Nguyễn Thị Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét về quan hệ hôn nhân: Ông T và bà Đ kết hôn với nhau vào năm 2008 được gia đình hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán ở địa phương, có đăng ký kết hôn theo quy định. Hai người kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái với đạo đức xã hội nên theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng không quan tâm nhau, thường xuyên mâu thuẫn cự cãi, dẫn đến tình cảm ngày càng phai nhạt. Mặt khác, ông T và bà Đ cũng có ý kiến thể tự nguyện ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng trong thời gian chung sống hai người có nhiều mâu thuẫn, mặc dù được hòa giải động viên nhưng vẫn không thành, từ đó thấy rằng đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay ông T yêu cầu ly hôn với bà Đ nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là có cơ sở để chấp nhận.

[2] *Xét về quyền nuôi con chung*: Qua quá trình giải quyết vụ án cho thấy ông T và bà Đ có hai người con chung tên Lâm Tâm Vy, sinh ngày 25/10/2008, giới tính nữ và Lâm Gia Huy, sinh ngày 08/04/2011, giới tính nam. Khi ly hôn ông T đồng ý giao con cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, ông T cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đ/2 người con/tháng. Bà Đ cũng có ý kiến chấp nhận theo yêu cầu của ông T. Xét thấy, yêu cầu của ông T là phù hợp và có cơ sở để chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Ông Lâm Thanh T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0004261 ngày 23/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Ông Lâm Thanh T đã nộp xong.

Ngoài ra, ông Lâm Thanh T còn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, khoản 02 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho ông Lâm Thanh T được ly hôn với bà Nguyễn Thị Đ.

2. Về con chung: Xử giao cho bà Nguyễn Thị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung tên Lâm Tâm Vy, sinh ngày 25/10/2008, giới tính nữ và Lâm Gia Huy, sinh ngày 08/04/2011, giới tính nam. Ghi nhận sự tự nguyện của ông T cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000đ/2 người con/tháng. Cấp dưỡng tính từ ngày án có hiệu lực đến khi các con tròn 18 tuổi.

Ông Lâm Thanh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lâm Thanh T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0004261 ngày 23/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Ông Lâm Thanh T đã nộp xong.

Ngoài ra, ông Lâm Thanh T còn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn)

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Các Điều 7a,7b Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Hải;
- Chi cục THADS Kiên Hải;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Tịnh